|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN CỦ CHI**  TRƯỜNG THCS BÌNH HÒA  **Ma trận đề** | **ĐỀ THAM KHẢO KIỂM TRA CUỐI KỲ 2**  **Năm học 2022-2023**  **Môn**: Toán 8  **Thời gian làm bài**: 90 phút  *(Không kể thời gian ghi đề)* |

## . I. KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ 2 TOÁN

## Năm học 2022-2023

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **NỘI DUNG KIẾN THỨC** | **ĐƠN VỊ KIẾN THỨC** | **CÂU HỎI THEO MỨC ĐỘ NHẬN THỨC** | | | | **TỔNG SỐ CÂU** | **TỈ LỆ %** | |
|  |  |  | **NHẬN BIẾT** | **THÔNG HIỂU** | **VẬN DỤNG** | **VẬN DỤNG CAO** |
|  |  |  | **CHTL** | **CHTL** | **CHTL** | **CHTL** | **CHTL** |  | |
| **1** | **I. PHƯƠNG TRÌNH BẬC NHẤT** | **Phương trình tích** | 1  0,75đ | 1  0,75đ |  |  | 2 | 16,7 | |
| **Phương trình chứa ẩn ở mẫu** |  |  | 1  0,75đ |  | 1 | 8,3 | |
| **Phương trình chứa trị tuyệt đối** |  | 1  0,75đ |  |  | 1 | 8,3 | |
| **2** | **II. TAM GIÁC ĐỒNG DẠNG** | **Định lý Talet – Hệ quả** |  | 1  1đ |  |  | 1 | 8,3 | |
| **Tính chất đường phân giác** |  |  |  | 1  0,5đ | 1 | 8,3 | |
| **Tam giác đồng dạng** | 1  1đ | 1  1đ |  |  | 2 | 16,7 | |
| 3 | **III. TOÁN THỰC TẾ** | **Giải bài toán bằng cách lập phương trình** |  | 1  1đ | 1  1đ |  | 2 | 16,7 | |
| 4 | **IV.**  **BẤT PHƯƠNG TRÌNH** |  | 1  0,75đ |  |  | 1  0,75 | 2 | 16,7 | |
| **TỔNG** | | | 3 | 5 | 2 | 2 | 12 | 100% | |
| **TỈ LỆ** | | | 25% | 41,7% | 16,7 | 16,6 | 100% | |
| **TỔNG ĐIỂM** | | | **2,5 điểm** | **4,5 điểm** | **1,75 điểm** | **1,25 điểm** |  | |

## II/ BẢN ĐẶC TẢ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ 2 TOÁN 8 Năm học 2022-2023

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Chuẩn kiến thức kĩ năng cần kiểm tra** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng thấp** | **Vận dụng**  **cao** |
| 1 | **PHƯƠNG TRÌNH BẬC NHẤT MỘT ẨN** | Phương trình tích | **Nhận biết:** Nhận biết được phương trình tích.  **Thông hiểu:** Giải được bài tập đơn giản phương trình dạng phương trình tích  **Vận dụng:** Vận dụng được qui tắc để đưa về dạng phương trình tích.  **Vận dụng cao:** Vận dụng, phân tích phương trình về dạng phương trình tích. | 1 | 1 |  |  |
| Phương trình chứa trị tuyệt đối | **Nhận biết:** Nhận biết được phương trình chứa trị tuyệt đối.  **Thông hiểu:** Giải được bài tập đơn giản phương trình dạng phương trình chứa trị tuyệt đối  **Vận dụng:** Vận dụng được qui tắc để đưa về dạng phương trình bậc nhất một ẩn.  **Vận dụng cao:** Vận dụng, phân tích, dùng thêm tính chất của trị tuyệt đối. |  | 1 |  |  |
| Phương trình chứa ẩn ở mẫu | **Nhận biết:** Nhận biết được điều kiện xác định của phương trình.  **Thông hiểu:** Giải được phương trình bậc nhất một ẩn.  **Vận dụng:** Vận dụng giải phương trình chưa ẩn ở mẫu đơn giản  **Vận dụng cao:**Vận dụng các quy tắc để giải phương trình chứa ẩn ở mẫu |  |  | 1 |  |
| 2 | **TAM GIÁC ĐỒNG DẠNG** | Định lý Talet- Hệ quả | **Nhận biết:** Nhận biết đoạn thẳng tỉ lệ  **Thông hiểu:** Hiểu được định lí Ta-lét và hệ quả của định lí Ta-lét  **Vận dụng:**Vận dụng tính một cạnh bất kỳ  **Vận dụng cao:**  Vận dụng công thứctính một cạnh bất kỳ. |  | 1 |  |  |
| Tính chất đường phân giác | **Nhận biết:**Nhận biết được tính chất đường phân giác  **Thông hiểu:** Hiểu được tính chất đường phân giác của tam giác  **Vận dụng:** Vận dụng tính được 1 cạnh.  **Vận dụng cao:** dùng tính chất phân giác và sử dụng thêm tỷ lệ của 2 tam giác đồng dạng |  |  |  | 1 |
| Tam giác đồng dạng | **Nhận biết:** Biết tam giác đồng dạng, tỉ số đồng dạng của hai tam giác đồng dạng  **Thông hiểu:** Biết được các trường hợp đồng dạng của tam giác.  **Vận dụng:** Vận dụng được các trường hợp đồng dạng của tam giác vào giải bài tập  **Vận dụng cao:**  Vận dụng các trường hợp đồng dạng của hai tam giác để chứng đẳng thức hình học | 1 | 1 |  |  |
| 3 | **TOÁN THỰC TẾ** | Giải bài toán bằng cách lập hệ phương trình | **Nhận biết:**  **-** Nhận biết các bài toán liên quan quãng đường – chuyển động, bài toán tổng – giá cả niêm yết  **Thông hiểu:**  - Học - Hiểu được cách đặt ẩn, đơn vị và điều kiện.  **Vận dụng:** Viết được phương trình và giải phương trình  **Vận dụng cao:**Vận dụng làm bài các toán ngược. |  | 1 | 1 |  |
| 4 | **Bất phương trình** | Giải bất phương trình | **Nhận biết:** Nhận biết được bất phương trình  **Thông hiểu:** Giải được bài tập đơn giản phương trình dạng bất phương trình  **Vận dụng:** Vận dụng được qui tắc để đưa về dạng bất phương trình.  **Vận dụng cao:** dùng dấu của nhị thức bậc nhất. | 1 |  |  | 1 |

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN CỦ CHI**  **TRƯỜNG THCS BÌNH HÒA**  **ĐỀ THI** | **ĐỀ THAM KHẢOKIỂM TRA CUỐI KÌ II**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  **MÔN: TOÁN – LỚP 8**  *Thời gian làm bài: 90 phút*  *(Không kề thời gian phát đề )* |

**Bài 1: (3,0 điểm)** Giải các phương trình sau

a) 

b) 

c) 

d) 

**Bài 2:** **(1,5 điểm)** Giải bất phương trình và biểu diễn tập nghiệm trên trục số

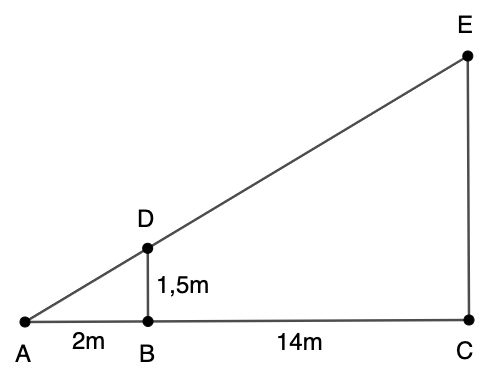
a) 

b) 

**Bài 3:** **(1,0 điểm)** Hai xe du lịch khởi hành cùng một lúc từ TP.HCM đến TP Quy Nhơn, đi trên cùng 1 tuyến đường. Xe thứ nhất có vận tốc . Xe thứ hai có vận tốc là **** TP Quy Nhơn nên đã đến sớm hơn 36 phút so với xe thứ nhất. Tính chiều dài quãng đườngtừ TPHCM đi Quy Nhơn mà 2 xe đã di chuyển.

**Bài 4: (1,0 điểm)** Một siêu thị A có các mặt hàng giày dép đồng giá, các mặt hàng quần áo đồng giá. Tổng giá tiền niêm yết của một đôi giày và một bộ quần áo là  đồng. Biết giá tiền niêm yết của 2 bộ quần áo ít hơn giá tiền niêm yết của 3 đôi giày là  đồng. Hỏi giá tiền niêm yết của một bộ quần áo, một đôi giày là bao nhiêu? (1đ)

**Bài 5: (1,0 điểm)** Để xác định chiều cao cột cờ người ta cắm cọc BD sao cho bóng AB của cọc trùng lên bóng AC của cột cờ rồi đo các khoảng cách BC, AB.



Biết BC = 14m; AB = 2m; BD = 1,5m (hình vẽ). Tính chiều cao của cột cờ (đoạn CE).

**Bài 6: (2,5 điểm)** Cho △ABC (AB < AC) có ba góc nhọn, kẻ đường cao AH. Từ H kẻ HDAB và HEAC .

a/ Chứng minh: △ADH  △AHB và △AEH  △AHC

b/ Chứng minh: AD.AB = AE.AC

c/ Tia phân giác góc BAC cắt DE, BC lần lượt tại M, N. Chứng minh: 

\_\_\_Hết\_\_\_

Đáp án

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THAM KHẢO GIỮA HỌC KÌ II**

**NĂM HỌC 2022-2023**

**MÔN: TOÁN 8**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG TRẢ LỜI** | **ĐIỂM** |
| **1**  **3đ** | a)    Vậy | 0,25  0,25  0,25 |
| b)    Vậy | 0,25  0,25  0,25 |
| c)    Vậy | 0,25đ  0,25đ  0,25đ |
| d    Đk  Vậy | 0,25đ  0,25đ  0,25đ |
| **2**  **(1,5đ)** | a)    Biểu diễn tập nghiệm  b) | 0,25đx3  0,25đx3 |
| **3**  **(1đ)** | Gọi x ( km ) là quãng đường từ TP.HCM đến Quy Nhơn, đk x > 0  Thời gian xe thứ nhất đi  Thời gian xe thứ hai đi  Theo đề ta có phương trình    Vậy quãng đường từ TP.HCM đến Quy Nhơn là 684 km | 0,25  0,25  0,25  0,25 |
| **4**  **(1đ)** | Gọi giá tiền niêm yết của một bộ quần áo là  (đồng). Điều kiện:  Ta có:  Giá tiền niêm yết của một đôi giày là  (đồng).  Giá niêm yết của 2 quần áo là:  (đồng)  Giá niêm yết của 3 đôi giày là:  (đồng)  Vì giá tiền niêm yết của 2 bộ quần áo ít hơn giá tiền niêm yết của 3 đôi giày là  đồng nên ta có phương trình:    (thỏa điều kiện)  Vậy:  Giá tiền niêm yết của một bộ quần áo là 150000 đồng, Giá tiền niêm yết của một đôi giày là 200000 đồng. | 0,25  0,25  0,25  0,25 |
| **5**  **(1đ)** | Ta có: BD // CE  Vậy cột cờ cao 12m | 0,75  0,25 |
| **6**  **(2,5đ)** | **Bài 5 (2,5đ):**     1. Chứng minh  ADH AHB.   ADH và AHB có:  (gt) và  chung  Nên  ADH  AHB (g.g)  Chứng minh  AEH AHC.  AEH và AHC có:  (gt) và  chung  Nên  AEH  AHC (g.g)   1. Chứng minh: AD.AB=AE.AC   ADH  AHB (cmt)  AEH  AHC (cmt)  Suy ra: AD.AB=AE.AC   1. Chứng minh:   có AM là phân giác  có AN là phân giác  Mà ( vì AD.AB=AE.AC)  Suy ra | 1  1  0,5 |

***Lưu ý:*** ***Học sinh làm cách khác và đúng thì vẫn cho đủ điểm, vẽ sai hình không chấm bài.***

**---HẾT---**